

Đ/Anh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

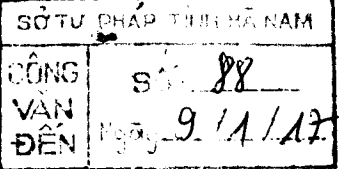
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **67** /2016/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày *21* tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về một số loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường
tại tỉnh Hà Nam**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của
Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và
lệ phí;*

*Căn cứ Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam quy định về một số loại phí, lệ phí trên địa
bàn tỉnh Hà Nam;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Một số loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường, gồm:

1. Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai; Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết; Phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt; Phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi; Phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất; Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất; Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung.

2. Lệ phí thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường: Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất.

3. Mức thu, quản lý, sử dụng các phí, lệ phí quy định tại khoản 1, 2 Điều này thực hiện theo quy định tại khoản 1, 3, 8, 9, 10, 11, 12, 13 mục I Điều 1 và khoản 4 mục II Điều 1 Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam quy định về một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Sử dụng chứng từ thu.

Đối với các khoản thu phí và lệ phí thuộc ngân sách nhà nước, cơ quan đơn vị thu phí phải lập và cấp biên lai cho đối tượng nộp phí, lệ phí theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về phát hành, quản lý, sử dụng ấn chỉ thuế.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 và bãi bỏ:

a) Khoản 5, Điều 1 Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 10/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

b) Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc quy định mức thu, quản lý, sử dụng các loại phí và lệ phí thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Thủ trưởng các Sở, ngành: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra thực hiện việc thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường theo đúng quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kho bạc nhà nước, Cục thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan và cá nhân thuộc đối tượng thu, nộp các loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TTHĐND, UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Như điều 3;
- Đài PTTH, Báo Hà Nam; (để TT);
- Lưu: VT, KT.

QĐ 17/2016

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đông